

## **I - TÊN GỌI DI TÍCH:**

### **Khu căn cứ cách mạng Sơn Dương.**

Sơn Dương là một xã miền núi của huyện Hoà Bình có địa hình phức tạp, nhiều núi cao, rừng rậm um tùm, có nhiều núi đá vôi và hang động lớn. Đây là nơi có thể hoạt động, trú ẩn và sơ tán an toàn vì vậy mà trong kháng chiến chống thực dân Pháp, xã Sơn Dương đã trở thành căn cứ cách mạng vững chắc của Đặc khu uỷ Hòn Gai và của quân và dân huyện Hoà Bình.

## **II - ĐỊA ĐIỂM, ĐƯỜNG ĐI TỚI DI TÍCH:**

Xuất phát từ thành phố Hạ Long theo quốc lộ 18 về hướng Tây đến ngã tư đường mới về UBND huyện Hoà Bình khoảng 25km, từ đây đi tiếp theo hướng Bắc trên con đường liên xã trải nhựa ngoằn ngoèo uốn lượn khoảng 5km nữa là đến trung tâm xã Sơn Dương. Cách UBND xã khoảng 800m, phía bên phải, trên trục đường vào xã có một nhà bia tưởng niệm ghi dấu sự kiện các chiến sỹ của Đại đội Hồ Chí Minh đã anh dũng hy sinh trong trận chống càn của thực dân Pháp năm 1947 bảo vệ căn cứ cách mạng của Đặc khu Hòn Gai.

Nhà bia thuộc thôn Vườn Rậm, xã Sơn Dương, huyện Hoà Bình.

Trước tháng 12/1945 xã Sơn Dương thuộc tổng Tứ Xuyên, huyện Hoà Bình, tỉnh Quảng Yên. Năm 1949, huyện Hoà Bình được sát nhập vào Đặc khu Hòn Gai. Năm 1955 thuộc khu Hồng Quảng, từ năm 1963 thuộc tỉnh Quảng Ninh.

## **III - SỰ KIỆN NHÂN VẬT LỊCH SỬ:**

Xã Sơn Dương gần như nằm ở trung tâm của huyện Hoà Bình, trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, xã Sơn Dương có 13 thôn gồm: Trại Me, Hà Lung, Đông Vang, Suối Báo, Trới Trong, Vườn Rậm, Vườn Cau, Cây Thị, Đông Mỏ, Đông Giang, Đông Đặng, Đông Ho và thôn Đông Giữa, chủ yếu là đồi núi cao, rừng rậm um tùm và núi đá vôi với các hang động lớn có thể tận dụng được địa hình địa vật để trú ẩn, sơ tán và xây dựng căn cứ kháng chiến lâu dài rất thuận lợi. Sơn Dương lại là nơi nằm ở vành đai phía sau của Đặc khu Hòn Gai, có thể đi lại dễ dàng, phía Bắc giáp xã Đông Lâm là vùng núi cao rừng rậm, có thể sơ tán ẩn nấp vào rừng mỗi khi cần thiết, phía Nam giáp vùng đồng bằng ven biển của huyện và đường 18, phía

Đông nối liền với con đường đi Mông Dương, Cẩm Phả, có thể tiến đánh vào các vùng địch chiếm đóng, phía Tây có con đường đi Uông Bí, Đông Triều và đặc biệt là vùng căn cứ tự do Sơn Động của tỉnh Bắc Giang, đây là con đường tiếp tế, vận chuyển quân, vũ khí đạn dược và lương thực cho căn cứ một cách an toàn. Chính vì vậy mà năm 1946, Đặc khu Hòn Gai đã quyết định chọn Sơn Dương làm căn cứ cách mạng lâu dài và đây cũng là căn cứ của huyện Hoàn Bô ngay từ ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp.

Cách mạng tháng 8 năm 1945 thành công, chính quyền nom trẻ của ta mới được thành lập chưa được bao lâu thì thực dân Pháp quay lại cướp nước ta một lần nữa, quân và dân ta phải chuẩn bị cho một cuộc kháng chiến mới, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Ngày 13/4/1946, thực dân Pháp đã đưa 1025 quân lính vào chiếm đóng Hòn Gai, Cẩm Phả, Cửa Ông, chúng ráo riết xây dựng hàng loạt các đồn bốt để kiểm soát, gây ra hàng trăm cuộc thảm sát đẫm máu, lùng sục bắt bớ những người bị tình nghi và cả những người dân vô tội nhằm đè bẹp tinh thần cách mạng của ta.

Để chuẩn bị mọi lực lượng cho cuộc kháng chiến, các tổ chức Đảng, chính quyền nhân dân, các đoàn thể ở các nơi đều được củng cố từ cấp tỉnh, huyện đến cơ sở. Xây dựng các đơn vị vũ trang tập trung và dân quân tự vệ. Phong trào tòng quân cứu nước và luyện tập quân sự cũng được sôi nổi từ đồng bằng, thành thị đến miền núi.

Đầu năm 1946, Đặc khu Hòn Gai đã xây dựng một tiểu đoàn vệ quốc quân và nhiều đơn vị tự vệ công nhân ở Hòn Gai, Cẩm Phả, Cửa Ông... Đầu tháng 11 năm 1946, các đội quyết tử bảo vệ khu mỏ ra đời, chuẩn bị cho cuộc chiến đấu quyết liệt sắp nổ ra.

Theo quyết định của tỉnh uỷ Quảng Yên, ngày 9/10/1946 tại Khe Cả thôn Đông Vang xã Sơn Dương, Ban cán sự Đảng huyện Hoàn Bô được thành lập, đồng chí Đặng Trình, tỉnh uỷ viên trực tiếp chỉ đạo việc thành lập, đồng chí Phạm Văn Hợp được chỉ định làm trưởng ban, đồng chí Nguyễn Thị Liên là người đầu tiên của xã Sơn Dương được kết nạp vào đảng đã có tác động sâu sắc đến phong trào cách mạng của xã.

Trong không khí cả nước sôi sục chuẩn bị kháng chiến, ngày 16 tháng 12 năm 1946, tại thị xã Hòn Gai, Ban chấp hành Đảng bộ Đặc khu Hòn Gai

họp hội nghị dưới sự chủ trì của đồng chí Bí thư Đặc khu uỷ Trần Quốc Thảo. Sau khi phân tích đánh giá tình hình giữa ta và địch, đề ra kế hoạch tác chiến khi kháng chiến bùng nổ, Đặc khu uỷ chủ trương: Khi nhận được lệnh chiến đấu, quân ta sẽ tiến đánh Pháp ở khắp vùng mỏ, phá hoại kinh tế của chúng rồi rút ra ngoài, xây dựng căn cứ kháng chiến. Hội nghị đã quyết định cử người đến thảo luận với Ban cán sự huyện Hoàn Bồ (lúc này thuộc tỉnh Quảng Yên), cho Đặc khu xây dựng căn cứ kháng chiến tại xã Sơn Dương.

Chuẩn bị kháng chiến chưa được bao lâu, ngày 19/12/1946, giặc Pháp đem quân vây ép các cơ quan của ta ở thị xã Hòn Gai, 8 giờ sáng ngày 20/12/1946, Đặc khu uỷ nhận được lệnh của Trung ương báo cho biết: Cuộc kháng chiến toàn quốc đã bùng nổ. Trước tình hình ấy, Ban thường vụ Đặc khu uỷ đã quyết định: Không đầu hàng giặc, quyết tâm đánh giặc đến cùng; Kiên quyết chiến đấu giam chân địch, bảo toàn lực lượng, di chuyển toàn bộ cơ quan của Đặc khu vào Sơn Dương (căn cứ đã chuẩn bị trước); Khẩn trương triển khai kế hoạch tác chiến.

Theo kế hoạch, đến 23 giờ ngày 20 tháng 12 năm 1946, Đặc khu uỷ cùng các cơ quan chính quyền đoàn thể đã bí mật rút theo đường Cao Xanh vào Sơn Dương huyện Hoàn Bồ an toàn.

Đáp lại lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đơn vị vệ quốc đoàn, tự vệ công nhân mỏ đã đồng loạt tiến công các đồn bốt, phá hoại kinh tế của địch ở khắp các thị xã và các khu mỏ thu được nhiều thắng lợi lớn. Để gây thanh thế và tiếng vang lớn trong phong trào kháng chiến chống Pháp, lực lượng vũ trang ở thị xã Cẩm Phả, Hòn Gai, đã cùng với lực lượng của ta ở Sơn Dương phần lớn là tự vệ công nhân mỏ đã đột nhập vào thị xã Hòn Gai, tấn công trường huấn luyện sỹ quan địch tại Hà Lâm vào đêm 24 rạng ngày 25 tháng 12 năm 1946 thu được thắng lợi lớn. Đây là trận đánh đầu tiên và lớn nhất của lực lượng vũ trang khu mỏ trong những ngày đầu kháng chiến đã củng cố nâng cao được tinh thần quyết chiến quyết thắng của lực lượng vũ trang vùng mỏ Đông Bắc.

Sau trận chiến thắng lớn ở Hà Lâm, các đơn vị vệ quốc đoàn và tự vệ của công nhân các mỏ ở Hòn Gai, Cẩm Phả, Cửa Ông được lệnh của Đặc khu uỷ rút quân về xã Sơn Dương huyện Hoàn Bồ trong đêm 29 tháng 12

năm 1946. Cánh quân ở Cẩm Phả rút theo đường Dương Huy, Hoà Bình, Vũ Oai vào Sơn Dương, cánh quân ở Hòn Gai rút theo đường Lán Đạo Cao Xanh, Đò Bang, Đá Trắng vào Sơn Dương. Ngày 30 tháng 12 năm 1946 tại nhà hai tầng bằng đất của tướng thổ phỉ mà ta chiếm được (nay là khu vực trạm y tế xã Sơn Dương) đồng chí Trần Quốc Thảo, Bí thư Đặc khu uỷ Hòn Gai đã công bố quyết định thống nhất các đơn vị lực lượng này thành một đơn vị duy nhất do Ban thường vụ Đặc khu uỷ trực tiếp lãnh đạo toàn diện theo phương án tổ chức do đồng chí Nguyễn Kim Cương soạn thảo. Đơn vị vũ trang thống nhất của công nhân vùng mỏ Hòn Gai, Cẩm Phả vinh dự được mang tên Đại đội Hồ Chí Minh do đồng chí Nguyễn Kim Cương làm đại đội trưởng, đồng chí Nguyễn Văn Ca đại đội phó, đồng chí Bùi Hồng Việt là chính trị viên. Đại đội gồm có 18 trung đội, mỗi trung đội có ba tiểu đội với quân số từ 25 đến 32 người, mỗi tiểu đội có 7 - 8 người với 3 súng trường, mã tấu, kiếm, dao găm và khoảng 10 quả lựu đạn. Đây là đơn vị bộ đội đầu tiên của khu mỏ Hòn Gai - Cẩm Phả gồm hầu hết là công nhân và con em công nhân mỏ. Đại đội Hồ Chí Minh được bố trí làm nhiệm vụ bảo vệ các cơ quan lãnh đạo của Đặc khu Hòn Gai đóng tại Sơn Dương.

Đại đội bộ đóng quân ở trung tâm xã Sơn Dương, ngay tại nhà hai tầng của một tên tướng thổ phỉ đã bỏ chạy, còn lại các trung đội đóng rải ra từ Đá Trắng, Yên Mỹ, Trại Me, Trới, Đông Dăng, Đông Giang và ở chung với dân trong các thôn bản. Đại đội có một ban tiếp tế riêng do đồng chí Trần Đức Thắng làm trưởng ban, vũ khí đạn dược, thực phẩm được vận chuyển từ vùng tự do Bắc Giang xuống và ở tỉnh Quảng Yên sang, tại đây có một kho quân khí và một kho gạo được đặt ngay trong đại đội bộ. Trong những ngày đóng quân và huấn luyện tại đây, đại đội đã được bà con dân bản chở che, giúp đỡ rất nhiệt tình bằng cách cắt cử người lên đỉnh núi Bốc để canh gác, nếu thấy động thì hô to "trâu ăn cỏ, bò ăn lúa" để kịp thời truyền tin cho bộ đội, sắp xếp chỗ ăn chỗ nghỉ, ủng hộ thực phẩm, rau quả... bộ đội thì giúp dân làm vườn, sửa nhà, xay thóc, giã gạo, gánh nước để thêm gần gũi và vận động nhân dân ủng hộ, tham gia kháng chiến, xây dựng các tổ chức thanh niên, phụ nữ, dân quân tự vệ, tình quân dân càng thêm bền chặt thấm thiết.

Từ đầu năm 1947, các cơ quan lãnh đạo của Đặc khu đóng tại Sơn Dương đã tổ chức ra các bộ phận như: Uỷ ban bảo vệ, ban tiếp lương, ban

dân vận, xưởng công binh. Đặc khu còn chủ trương biến Sơn Dương thành căn cứ kháng chiến tập trung, đào tạo, tổ chức đội biệt động để đánh địch trên đường 18 và tập kích vào cả các mục tiêu trong mỏ.

Cuộc chiến đấu của nhân dân khu mỏ đang diễn ra quyết liệt, đồng chí Nguyễn Công Hoà, uỷ viên sứ uỷ Bắc kỳ đã về kiểm tra tình hình kháng chiến ở Đặc khu và chỉ thị:

- Đặc khu cần phải đề phòng địch phản kích sau trận đánh đồn Hà Lâm. Giặc Pháp thua đau nên nhất định sẽ đánh vào khu căn cứ của ta.

- Căn cứ Sơn Dương gập. địch quá, khó bảo vệ, về phía ta còn nhiều chủ quan sơ hở.

Để chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài, Trung ương quyết định hợp nhất tỉnh Quảng Yên với Đặc khu Hòn Gai thành liên tỉnh Quảng Hồng, Đặc khu khẩn trương chuẩn bị rút quân về Quảng Yên.

Trong khi chưa chuyển được cơ quan, để bảo vệ căn cứ của Đặc khu Sơn Dương, đại đội Hồ Chí Minh đã tổ chức bốn trung đội và một tiểu đội súng máy bố trí trên các hướng: Đông Đăng, Trới, Yên Mỹ, Bang, Đá Trắng sẵn sàng đối phó với mọi tình huống khi địch đánh vào căn cứ.

Phát hiện được lực lượng của ta tập trung ở Sơn Dương, để trả thù cho trận thất bại thảm hại ở Hà Lâm, khoảng bốn giờ sáng ngày 11 tháng 1 năm 1947, giặc Pháp đã huy động một lực lượng lính Âu phi dùng ca nô và ô tô bí mật tiến quân ban đêm từ Hòn Gai vào Hoàn Bồ, chúng chia làm ba hướng Đông Đăng, Yên Mỹ, Đá Trắng tấn công căn cứ của Đặc khu ở Sơn Dương, hòng thực hiện âm mưu tiêu diệt cơ quan đầu não và lực lượng vũ trang của ta, uy hiếp tinh thần nhân dân, xoá khu căn cứ, các cánh quân này đều có thổ phỉ dẫn đường. Mặc dù có sự chuẩn bị, nhưng lực lượng của ta quá ít, vũ khí thô sơ, địch đánh vào Đá Trắng, lực lượng của ta bị tổn thất lớn. Ban thường vụ Đặc khu uỷ được liên lạc chạy từ Đá Trắng về báo cáo là giặc Pháp đã đánh vào Đá Trắng, đồng chí đại đội trưởng Nguyễn Kim Cương đã nhận định quân Pháp có thể sẽ đánh Sơn Dương bằng nhiều mũi tiến quân trên tuyến bờ biển và từ Bãi Cháy vào Hoàn Bồ. Để phá tan âm mưu càn quét này của địch, ban thường vụ Đặc khu uỷ Hòn Gai đã kịp thời phê chuẩn kế hoạch tác chiến như sau:

- Đưa một trung đội của đồng chí Hiệp cấp tốc hành quân sang Đồng Vang và Trại Me để chặn đánh quân Pháp từ Đá Trắng đánh vào Sơn Dương hoặc tổ chức đánh phục kích trên đường rút là Đá Trắng ra bãi sù Xích Thổ. Đồng chí Lan là chính trị viên đại đội trực tiếp chỉ huy mũi chống càn này, thiếu niên liên lạc Vũ Cẩm (Nguyễn Khắc Hàm) cũng đi chiến đấu với đồng chí Lan.

- Đưa một trung đội chuyển ra đường từ Sơn Dương đi chợ Trới để đánh phục kích quân Pháp tiến vào Sơn Dương.

- Điều động cấp tốc trung đội súng máy ở Đồng Giang về Sơn Dương để dựa vào ngôi nhà hai tầng của Hoàng Phú Đạt mà khống chế cả hai mặt Đồng Vang và đường ra chợ Trới.

Đồng chí Nguyễn Kim Cương, uỷ viên ban thường vụ Đặc khu uỷ, đại đội trưởng Đại đội Hồ Chí Minh trực tiếp chỉ huy chiến đấu.

Trong khi mới thực hiện được hai phân đầu của kế hoạch tác chiến nói trên, trong sương mù dày đặc khoảng 5 giờ sáng ngày 11/1/1947, trời còn tờ mờ chưa rõ mặt người, trung đội của đồng chí Hiệp mới hành quân tới giữa Đồng Vang trên các ruộng khô, cách trung tâm Sơn Dương khoảng 500m thì bất ngờ gặp địch, đồng chí Lan và đồng chí Cẩm lúc này đi trước đã hô tất cả nằm xuống, chuẩn bị chiến đấu. Hai bên bắn nhau được một lúc thì chúng xông lên, quân ta cũng xông lên ném lựu đạn, chúng phải dừng lại. Đánh nhau được khoảng 15 - 20 phút thì quân ta hết đạn, thừa thế chúng xông lên bắn tới tấp làm tốp quân đi trước bị chết gần hết, chỉ còn vài ba đồng chí ở phía sau chạy vào rừng là còn sống sót, người nào bị thương thì chúng bồi thêm phát nữa cho chết hẳn. Bác Vũ Cẩm (Nguyễn Khắc Hàm), nguyên là liên lạc của Đại đội Hồ Chí Minh, Trưởng Ban tuyên giáo tỉnh uỷ, Uỷ viên Ban thường vụ tỉnh uỷ, Phó Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã kể lại: Khi súng của ông bị hết đạn, không còn cách nào khác là phải giả vờ nằm chết bên cạnh xác đồng chí Lan, chúng lấy chân đạp lên người xem đã chết chưa và lấy súng bồi một phát vào người ông nhưng rất may là súng của tên Pháp đó bị hết đạn, tưởng chết rồi nên hẳn đã bỏ đi. Sau khi chúng tiến quân tiếp vào phía căn cứ thì ông đã lấy tay bám vào đui thấy mình vẫn còn sống nên đã lăn vào bìa rừng và kiểm tra khắp người xem có bị vết thương nào không, nhưng rất may là

không bị sao, chỉ bị xây sát nhẹ trong khi lăn vào rừng và máu của đồng đội bắn vào.

Khi nghe thấy tiếng súng nổ ở Đồng Vang, đại đội trưởng Nguyễn Kim Cương đã ra lệnh cho tiểu đội Trần Quốc Toàn lúc này đang bảo vệ cho Đặc khu do đồng chí Bình làm tiểu đội trưởng đã hành quân ra bờ suối cạn ở phía trước nhà Lý Xe để đánh cản địch không cho chúng tiến vào trung tâm của Đặc khu. Cánh quân chống càn này do đồng chí Nguyễn Ngọc Đàm trực tiếp chỉ huy. Trung đội súng máy do đồng chí Thái làm trung đội trưởng được điều từ Đồng Giang về Sơn Dương để cản bước tiến của địch, đồng chí đại đội trưởng trực tiếp tham gia chiến đấu cùng trung đội này. Khi quân ta tiến đến gần nhà ông Phú Đạt thì được lệnh cho súng máy bắn vào nhà Phú Đạt rồi cả trung đội đã tiến ra bờ suối cạn bắn truy kích, địch rút chạy sang Đồng Vang. Được sự yểm trợ của trung đội súng máy, quân ta tiếp tục tiến công sang Đồng Vang để truy kích địch nhưng khi ta đến Đồng Vang thì chúng đã khiêng xác những tên địch bị chết rút chạy sang Trại Me theo đường Đá Trắng sang Yên Mỹ xuống ca nô về Hòn Gai nên quân ta đã quyết định không truy kích địch nữa mà tiến hành thu dọn chiến trường, tìm kiếm các chiến sỹ bị thương để kịp thời cứu chữa và mai táng các chiến sỹ bị chết.

Trong trận chiến đấu này quân ta đã tiêu diệt được gần 40 tên địch, làm bị thương nhiều tên khác, bắt sống một tên Hoa gian chỉ điểm và một tên sỹ quan phòng nhì của Pháp. Về phía quân ta tuy bị thiệt hại nhiều, 34 cán bộ và chiến sỹ bị hy sinh nhưng chúng ta đã bảo vệ một cách thắng lợi cơ quan đầu não của cuộc kháng chiến. Cuộc chiến đấu ở Đồng Vang đã giúp cho Đại đội bộ và Đặc khu uỷ ở tuyến sau kịp thời đối phó. Chúng ta đã phá tan kế hoạch của địch luôn sâu tập kích đánh úp bất ngờ cơ quan chỉ huy của ta. Cuộc phản kích kịp thời của trung đội súng máy đã chặn đứng quân địch và phối hợp cùng các quân đội khác đẩy địch ra khỏi căn cứ Sơn Dương tạo điều kiện cho việc mau chóng tập hợp lại lực lượng của đơn vị, giải quyết hậu quả chiến trường và tiếp tục cuộc chiến đấu lâu dài.

Đến khoảng trưa ngày hôm đó, tất cả 18 trung đội của Đại đội Hồ Chí Minh đã tập trung chuyển quân vào Đồng Giang để nguy trang, đêm đến tất cả lực lượng chính trị và quân sự của Đặc khu Hòn Gai rút theo đường Yên Lập để về Quảng Yên rồi lên Đông Triều, căn cứ kháng chiến của tỉnh

Quảng Yên để cùng xây dựng một vùng liên hoàn kháng chiến, đánh bại âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của địch. Sáng hôm sau, tại một lò than cách bến đò Yên Lập hơn một cây số, Đại đội đã mở phiên toà quân sự để xử bắn tên Hoa gian chỉ đường và tên sỹ quan phòng nhì đó của Pháp.

Sau khi lực lượng của ta rút khỏi Sơn Dương, giặc Pháp tiếp tục mở những cuộc càn quét vào Sơn Dương, chiếm đóng Trới, Yên Lập, Đông Đăng, Quảng La và ven quốc lộ 18, tạo thành vành đai ngăn chặn ta vào khu mỏ, chúng lập tề ở các xã vùng xuôi ở huyện Hoàn Bồ, phát súng cho bọn phản động, Pháp chiếm được hầu hết các địa bàn của Đặc khu.

Tháng 3 năm 1947 Trung ương quyết định hợp nhất tỉnh Quảng Yên và Đặc khu Hòn Gai thành liên tỉnh Quảng Hồng. Trước tình hình giặc Pháp như vậy, theo yêu cầu của cuộc kháng chiến là phải bám đất, bám dân để chiến đấu với kẻ thù, vì thế Đặc khu uỷ đã chỉ thị cho Ban chấp sự Đảng huyện Hoàn Bồ trở về lập căn cứ kháng chiến ở Khe Song (xã Sơn Dương), từ căn cứ này mở rộng địa bàn ra các vùng, xây dựng Đảng, chính quyền đoàn thể và lực lượng kháng chiến.

Ngày 23 tháng 3 năm 1947, tại Khe Cả thuộc thôn Đông Vang, xã Sơn Dương, Huyện uỷ huyện Hoàn Bồ được thành lập do đồng chí Phạm Văn Hợp làm Bí thư. Ngày 12 tháng 10 năm 1948, chi bộ xã Sơn Dương được thành lập do đồng chí Nguyễn Văn Ty làm Bí thư. Đội du kích xã Sơn Dương cũng được thành lập góp phần tích cực bảo vệ cơ quan đầu não của huyện đóng trên địa bàn và phối hợp đánh địch càn quét, trấn áp bọn phản cách mạng ở địa phương.

Sau chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947- 1948, kế hoạch của Pháp bị thất bại nặng nề, buộc chúng phải chuyển hướng đánh nhanh thắng nhanh sang đánh lâu dài, quay về bình định vùng trung du Bắc Bộ, phong toả biên giới, ngăn chặn sự liên hệ giữa cách mạng nước ta với cách mạng Đông Dương và phe dân chủ thế giới. Chúng tăng cường kiểm soát, thường xuyên mở các cuộc càn quét vào các xã, thiết lập hành lang an toàn bảo vệ khu mỏ, thường xuyên cho những toán biệt kích tìm căn cứ và cơ quan đầu não của ta để tiêu diệt.

Tháng 3 năm 1949, địch thường dùng lực lượng lớn tiến hành càn quét vào căn cứ Sơn Dương, có thời kỳ chúng chốt lại ở thôn Vườn Rậm, thôn



Mỏ Đông 5 đến 6 tháng liền để khống chế, ngăn chặn và đánh phá căn cứ của ta, chúng còn tổ chức lập tề, gây dựng bọn phản động ở địa phương để chống phá cách mạng từ bên trong, đồng thời chúng tổ chức một hành lang phản động ở xung quanh xã Sơn Dương như Bót Trới, Đá Trắng, các xã Đông Lâm, Kỳ Thượng, Dân Chủ, Tân Dân... do các tên Bàn Đức Thắng, Lý Dư Thông chỉ huy, chúng được trang bị vũ khí và giao nhiệm vụ quấy rối, phá hoại, cướp phá bắt cóc cán bộ và nhân dân chặt đầu, xẻo tai nộp cho Pháp lấy thưởng.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược, nhân dân xã Sơn Dương rất tự hào vì có căn cứ cách mạng của tỉnh và của huyện đóng tại đây nhưng cũng là nơi bị kẻ thù đánh phá quyết liệt, song với truyền thống anh dũng, nhân dân Sơn Dương đã kiên cường đấu tranh với kẻ thù như chúng vào càn quét, bắt dân tập trung ra bót Trới để kìm kẹp, Đảng lãnh đạo nhân dân buộc chúng phải cho về, chúng tổ chức lập tề, Đảng tổ chức phá tề. Chúng càn quét bắt phu, bắt lính, Đảng lãnh đạo nhân sơ tán vào rừng, củng cố lực lượng, kiên quyết đánh lại chúng. Cuộc chiến đấu giữ đất, giành dân diễn ra rất quyết liệt từ năm 1948-1950.

Tháng 1 năm 1950, địch đã đánh phá quyết liệt vào căn cứ Sơn Dương, cơ quan huyện buộc phải tạm thời di chuyển lên xã Bằng Cả rồi đi huyện Sơn Động tỉnh Bắc Giang.

Ngày 9/2/1950. Đặc khu uỷ ra chỉ thị cho huyện Hoàn Bô phải gây dựng và nắm vững cơ sở, đặc biệt chú ý cơ sở du kích, chú ý tới đồng bào thiếu số, thanh toán xong bọn phản động, chấp hành chỉ thị của trên. Công tác diệt phản động được tiến hành bằng nhiều biện pháp như chính trị, quân sự, kinh tế. Cán bộ được cử vào khe bản, nêu rõ chính sách của Đảng ta, vạch trần thủ đoạn lừa gạt và tiêu diệt bọn phản động. Với những biện pháp kiên quyết như vậy đã củng cố được cơ sở xã, khôi phục được phong trào cách mạng, Đặc khu uỷ chỉ thị cho huyện uỷ Hoàn Bô trở lại căn cứ Sơn Dương để lãnh đạo nhân dân kháng chiến.

Xã Sơn Dương cũng đã tích cực thực hiện các chủ trương biện pháp của cấp trên, chi bộ lúc đó vẫn còn ít đảng viên nên huyện tăng cường về xã một số đồng chí để cùng chi bộ lãnh đạo củng cố chính quyền đoàn thể và đội du kích. Ta kiên quyết chống lập tề, chống bắt phu, bắt lính, lãnh đạo

nhân dân giữ vững niềm tin vào Đảng, vào Bác Hồ, vì vậy phong trào cách mạng ở Sơn Dương được giữ vững.

Sở dĩ địch tập trung đánh phá Sơn Dương ác liệt như vậy bởi vì chúng muốn chiếm làm vành đai bảo vệ an toàn khu mở nơi chúng chiếm đóng và khai thác tài nguyên của ta, chính vì thế mà ta cần phải giữ vững căn cứ Sơn Dương để làm đường dây đưa lực lượng vào khu mở, hoạt động xây dựng phong trào cách mạng. Xã Sơn Dương huyện Hoà Bình là địa bàn chiến lược mà địch và ta tranh chấp quyết liệt ngay từ ngày đầu của cuộc kháng chiến.

Trước tình hình đó, ta phải tích cực thực hiện các chủ trương biện pháp của cấp trên, kiên quyết chống địch đến cùng để bảo vệ căn cứ khu mở, nhất là sau thất bại của địch ở chiến dịch Biên Giới năm 1950, thực dân Pháp đã thực hiện chính sách "*Dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh*" triệt để hơn, chuẩn bị mọi lực lượng phản công tiêu diệt ta, giành lại quyền chủ động trong chiến tranh, bọn phản động được Pháp nuôi dưỡng đã nổi dậy chống phá cách mạng. Đảng ta đã ra chỉ thị tiêu hao sinh lực địch, phát triển chiến tranh du kích và một nhiệm vụ nữa là phải thanh toán lực lượng phản động trong Đặc khu và tiêu diệt những toán quân đang càn quét lẻ tẻ trong địa phương. Căn cứ vào chỉ thị của cấp trên, xã Sơn Dương dưới sự lãnh đạo của Huyện uỷ đã tích cực củng cố lại tổ chức, tập trung xây dựng lực lượng, quán triệt nhiệm vụ, phối hợp chiến đấu tiêu diệt phản động. Với khí thế chiến đấu của quân dân toàn huyện, du kích xã Sơn Dương đã tiến hành hàng loạt các trận đánh có kết quả như:

Trận đánh địch vào càn quét ở Đông Ho, Đông Giữa, bắn chết tại chỗ một tên chỉ huy và 4 tên lính.

Trận ta trừng trị bọn phản động ở Khe Cây giành thắng lợi.

Trận đánh bọn phi Bần Đức Thắng xuống quấy rối ở thôn Đông Vang.

Trận đánh bọn phi Bần Đức Thắng ở Trại Me.

Trận phục kích đánh bọn lính ở bót Trời đi tuần ở Đốc Đỏ...

Qua nhiều trận đánh của du kích Sơn Dương, tuy chưa tiêu diệt được nhiều sinh lực địch nhưng đã thể hiện được sự trưởng thành của du kích xã,

đã có bản lĩnh chiến đấu, quyết tâm đánh địch khi chúng vào càn quét quấy phá trên địa bàn.

Giặc Pháp tiếp tục tăng cường bộ máy tay sai nguy quyền, phát súng ô ạt cho bọn phản động, mở các cuộc càn quét vào căn cứ du kích, khu tự do, kết hợp giữa lực lượng chính với lực lượng biệt kích và phi để tấn công tiêu diệt bộ đội chủ lực, đánh phá các cơ quan đầu não của ta. Trong 6 tháng đầu năm 1953, chúng đã tiến hành nhiều đợt càn quét vào các xã trong huyện trong đó có xã Sơn Dương, gây cho ta nhiều khó khăn. Về phía ta đã làm tốt công tác xây dựng cơ sở, tuyên truyền giác ngộ nhân dân không theo phi, ủng hộ cách mạng, chống trả thắng lợi nhiều cuộc càn quét của địch.

Tháng 3/1953, địch càn quét vào xã Sơn Dương, du kích Sơn Dương phối hợp với bộ đội địa phương chặn đánh địch quyết liệt tại Đá Bàn thôn Cây Thị, tiêu diệt 5 tên địch và bắn bị thương một số buộc địch phải rút chạy. Cũng trong thời gian này chiến dịch Điện Biên Phủ mở màn, quân dân ta công kích những cứ điểm của tập đoàn Điện Biên Phủ, đây chính là thời cơ thuận lợi cho quân dân huyện Hoàn Bô tiến công địch như bao vây bốt Đá Trắng, tiêu diệt bốt Giếng Đáy, tạo điều kiện cho quân ta tiến vào khu mỏ theo đường 18A. Tháng 5/1954 du kích xã Sơn Dương phối hợp với du kích và nhân dân thị trấn Trới đến bốt Trới gọi loa tuyên truyền vận động đã có 25 tên lính bỏ hàng ngũ trở về, nộp 19 khẩu súng cho du kích Sơn Dương tại thôn Vườn Rậm.

Bị thất bại hoàn toàn ở Điện Biên Phủ, đỉnh cao là chiến cuộc Đông Xuân 1953- 1954, ngày 20/7/1954 chính phủ Pháp buộc phải ký hiệp định Giơnevơ với chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hoà là lập lại hoà bình trên toàn cõi Đông Dương, theo hiệp định, huyện Hoàn Bô nằm trong khu vực tập kết 300 ngày của Pháp trước khi rút quân, nhưng thực tế đến cuối tháng 5/1954 Hoàn Bô đã cơ bản giải phóng được những nơi trọng điểm. Cuối tháng 7/1954 Uỷ ban kháng chiến huyện Hoàn Bô tổ chức mít tinh mừng chiến thắng của toàn huyện ở thôn Vườn Cau xã Sơn Dương. Cuối tháng 8/1954 tại thôn Hà Lũng xã Sơn Dương, Uỷ ban kháng chiến Đặc khu tổ chức mít tinh mừng chiến thắng của toàn khu. Tháng 2/1955, chính quyền cách mạng tiếp quản hoàn toàn huyện Hoàn Bô, nhân dân Hoàn Bô vĩnh viễn thoát khỏi cuộc sống áp bức của thực dân Pháp.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, xã Sơn Dương nói riêng, huyện Hoà Bình nói chung đã trở thành căn cứ cách mạng của Đặc khu và của huyện vào những thời điểm quan trọng. Mặc dù bị địch o ép, khủng bố ác liệt, khó khăn, đói khổ nhưng cán bộ, bộ đội và nhân dân xã Sơn Dương cũng như nhân dân toàn huyện Hoà Bình vẫn một lòng sắt son với Đảng, kiên quyết kháng chiến không đầu hàng địch đặc biệt là nhân dân xã Sơn Dương kiên quyết kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng. Trong cuộc kháng chiến đó có nhiều tấm gương tập thể và cá nhân đã anh dũng hy sinh vì cách mạng, đây là động lực cách mạng kích lệ Đảng bộ và nhân dân xã Sơn Dương trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Sơn Dương vinh dự là có căn cứ cách mạng của tỉnh và của huyện nhưng cũng là nơi bị kẻ thù đánh phá quyết liệt, song nhân dân xã Sơn Dương đã bảo vệ căn cứ, trụ vững trên địa bàn chiến lược để lực lượng cách mạng vào khu mở hoạt động, xây dựng phong trào ngay trong lòng địch suốt 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Nhân dân xã Sơn Dương luôn sát cánh cùng nhân dân cả nước vừa sản xuất vừa chiến đấu đánh trả hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Trải qua ba mươi năm chiến tranh đầy hy sinh gian khổ, cả dân tộc ta đã đánh thắng hai tên đế quốc hùng mạnh là Pháp và Mỹ, nhân dân cả nước trong đó có nhân dân xã Sơn Dương đã phải trải qua nhiều khó khăn gian khổ

Để có thắng lợi vẻ vang này, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, xã Sơn Dương đã có 521 người con yêu quý của quê hương tham gia cách mạng trong đó có 416 người là cán bộ chiến sỹ quân đội nhân dân, 210 người được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương song cũng có nhiều hy sinh mất mát, 34 liệt sỹ đã hy sinh, 15 thương binh và 3 bệnh binh. Đặc biệt là sự hy sinh của các chiến sỹ trong trận càn của thực dân Pháp ngày 11/1/1947. Để tưởng nhớ công ơn của các liệt sỹ đại đội Hồ Chí Minh, Tỉnh uỷ Quảng Ninh, Bộ Tư lệnh quân khu Đông Bắc và Huyện uỷ Hoà Bình đã cho xây dựng nghĩa trang liệt sỹ tại Đồng Đăng huyện Hoà Bình và đặc biệt tại thôn Vườn Rậm, xã Sơn Dương nơi diễn ra trận chống càn năm xưa đã cho xây dựng đài tưởng niệm ghi công những liệt sỹ đã tham gia trận chống càn đó.

#### IV- LOẠI HÌNH DI TÍCH:

Chiến tranh đã lùi xa, nhưng dư âm thì vẫn còn vang mãi. Địa điểm diễn ra trận chiến thắng đó giờ đây đã trở thành chứng tích lịch sử, minh chứng cho tinh thần đấu tranh bất khuất hào hùng của các chiến sỹ Đại đội Hồ Chí Minh nói riêng, của quân và dân các dân tộc huyện Hoàn Bô nói chung quyết tâm chống trả lại trận chống càn của thực dân Pháp bảo vệ an toàn căn cứ cách mạng của ta.

Vì vậy mà địa điểm diễn ra trận chống càn năm 1947 của Đại đội Hồ Chí Minh thuộc loại hình **Di tích lịch sử ghi dấu chiến công**.

#### V- KHẢO TẢ DI TÍCH:

Căn cứ cách mạng của Đặc khu Hòn Gai nằm ở rất nhiều địa điểm thuộc xã Sơn Dương, thời gian mà Đặc khu chuyển về đây để xây dựng căn cứ rất ngắn, mới được 21 ngày thì bị lộ nên phải chuyển về Đông Triều, vì vậy mà những ngày đầu ở đây Đặc khu chưa xây dựng gì, chủ yếu dựa vào các thung lũng sâu, các cánh rừng rậm, dựng lên những lán trại bằng tranh tre nứa lá để hoạt động và dựa vào các nhà dân để sinh sống. Do thời gian lâu ngày nên dấu tích xưa đã không còn.

Nơi thành lập Đại đội Hồ Chí Minh ngày 30/12/1946 là nhà hai tầng bằng đất của tướng thổ phỉ mà ta chiếm được, sau đó là trụ sở đóng quân của Đại đội bộ Đại đội Hồ Chí Minh, còn các trung đội khác thì dựa vào nhân dân để sinh sống và hoạt động. Do thời gian lâu ngày nên ngôi nhà hai tầng đó cũng đã bị đổ, hiện nay là trạm y tế của xã Sơn Dương, nhà dân mà các chiến sỹ đại đội Hồ Chí Minh ở nay cũng đã thay đổi nhiều.

Nơi thành lập Ban cán sự Đảng huyện Hoàn Bô ngày 9/10/1946 tại Khe Cả thôn Đông Vang cũng không có công trình địa điểm cụ thể mà chỉ dựa vào địa thế núi cao, rừng rậm để tổ chức.

Địa điểm diễn ra trận chống càn ngày 11/1/1947 tại thôn Đông Vang giữa các chiến sỹ Đại đội Hồ Chí Minh với thực dân Pháp trước kia là khu ruộng lúa khô, đây là một cuộc chiến đấu bất ngờ không cân sức giữa ta và địch, trong lúc ta đưa quân đi đánh phục kích, chặn đường quân pháp tiến vào Sơn Dương thì bất ngờ gặp chúng vì vậy mà tại đây không xây dựng căn cứ, trận địa hãm hào, bài binh bố trận như những di tích căn cứ kháng

chiến khác được. Hiện nay tại khu vực này, năm 2000 Huyện uỷ, HĐND và UBND huyện Hoà Bình đã cho xây dựng nhà bia ghi dấu tội ác của thực dân Pháp và ghi công các chiến sỹ của Đại đội Hồ Chí Minh đã hy sinh anh dũng bảo vệ cơ quan đầu não của Đặc khu ngay trên mảnh đất đã diễn ra trận chống càn đó. Nhà bia được xây dựng trong diện tích 1.397,6 m<sup>2</sup>, bên phải theo hướng từ UBND huyện Hoà Bình vào. Nhà bia quay hướng Tây Nam, phía trước là đường nhựa vào xã, phía sau là vườn vải, bên phải là con đường đất đi vào thôn, bên trái là khu vui chơi thiếu nhi của xã. Khuôn viên bên ngoài của nhà bia là bãi cỏ rộng 1.019,9 m<sup>2</sup>, có con đường lát bằng gạch lá dứa đi thẳng vào nhà bia, bên phải xây bức phù điêu có ghi dòng chữ "*Nhà bia di tích lịch sử*" chạy dọc theo phù điêu. Khuôn viên bên trong của nhà bia rộng 377,7 m<sup>2</sup> được tôn cao hơn sân cỏ khoảng 1m, mỗi chiều rộng 19,435 m, xung quanh được xây tường bao bằng những con tiện xi măng và trồng các loại cây xanh như cau cảnh, trúc bách diệp, tùng bách tán... Chính giữa của khuôn viên này là nhà bia xây cao hơn nền 50cm, rộng 20,7m<sup>2</sup>, mỗi chiều rộng 4,55m, nhà bia cao 5,74m, được làm bằng cột trụ, vì kèo bê tông giả gỗ, có 4 mái, lợp ngói âm dương, uốn cong đầu đao, bên trong là tấm bia xây có gắn đá Granit, nội dung ghi: "*Sơn Dương là căn cứ cách mạng của Đặc khu Hòa Bình và huyện Hoà Bình trong kháng chiến chống thực dân Pháp. Nơi đây, ngày 30 tháng 12 năm 1946 thành lập Đại đội Hồ Chí Minh, đơn vị vũ trang đầu tiên của khu mỏ. Ngày 11 tháng 1 năm 1947 Đại đội đã chiến đấu anh dũng, 34 chiến sỹ đã hy sinh để bảo vệ an toàn cơ quan đầu não của Đặc khu*". Xung quanh bia có hoạ tiết hoa sen cách điệu và các hoạ tiết khác, phía trên là hình ngôi sao vàng năm cách đắp nổi trong vòng tròn màu đỏ.

#### VI - HIỆN VẬT CỦA DI TÍCH:

Hiện vật liên quan đến di tích là những vũ khí mà các chiến sỹ Đại đội Hồ Chí Minh đã được trang bị và sử dụng trong kháng chiến đó là những khẩu súng trường, mã tấu, kiếm, dao găm, lựu đạn, những chiến lợi phẩm của Pháp mà ta thu được trong chiến tranh... Những hiện vật này đã được các chiến sỹ của Đại đội Hồ Chí Minh đem theo trong suốt thời gian kháng chiến chống Pháp nên tại nơi diễn ra trận chống càn năm 1947 không còn có hiện vật gì. Hiện nay tại Bảo tàng tỉnh Quảng Ninh đang lưu

giữ bảo quản cẩn thận trong kho và trưng bày trang trọng trong Bảo tàng Quảng Ninh, phần Quảng Ninh trong sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp một số hình ảnh và hiện vật liên quan đến các chiến sỹ của đại đội Hồ Chí Minh như:

- Dao găm, vũ khí tự tạo của đồng chí Nguyễn Trịnh Đức.
- Túi dệt của một chiến sỹ đại đội Hồ Chí Minh đã dùng trong thời kỳ hoạt động được may bằng vải bạt, chiến lợi phẩm mà ta thu được của giặc Pháp trong trận Mai Suu.
- Hai chiếc áo sơ mi của chiến sỹ Nguyễn Đình Lương.
- Áo sơi của chiến sỹ Nguyễn Đình Lương.
- Lá cờ danh dự Đại hội Công đoàn toàn quốc lần thứ nhất tặng Đại đội Hồ Chí Minh.
- Huân chương kháng chiến hạng nhì của Chính phủ Nước Việt Nam dân chủ cộng hoà tặng Đại đội Hồ Chí Minh...
- Ảnh chụp các chiến sỹ Đại đội Hồ Chí Minh về thăm lại chiến trường xưa (ảnh chụp tháng 1/1987).

## VII- GIÁ TRỊ LỊCH SỬ CỦA DI TÍCH:

Khu căn cứ cách mạng Sơn Dương là nơi thành lập Ban cán sự Đảng huyện Hoàn Bô, là nơi đóng quân sơ tán của Đặc khu uỷ Hòn Gai, là nơi thành lập Đại đội Hồ Chí Minh - đơn vị vũ trang đầu tiên của khu mỏ Quảng Ninh và là căn cứ an toàn của Huyện uỷ, Uỷ ban nhân dân huyện Hoàn Bô. Đặc biệt là trong trận chống càn đầu năm 1947 giữa các chiến sỹ đại đội Hồ Chí Minh với thực dân Pháp xâm lược đã diễn ra hết sức oanh liệt. Tinh thần chiến đấu anh dũng bất khuất của các chiến sỹ Sơn Dương thật đáng ghi vào lịch sử, cuộc chiến đấu diễn ra không ngang sức và hết sức ác liệt nhưng không một ai đầu hàng địch, không một ai để địch bắt làm tù binh. Tinh thần quyết tử cho tổ quốc quyết sinh đã thể hiện rõ nét truyền thống anh dũng bất khuất của những người thợ mỏ. Trận chống càn ở Sơn Dương đã cho chúng ta những bài học vô giá về tư tưởng chiến lược, về tổ chức chiến đấu, về chiến thuật của chiến tranh nhân dân... tạo tiền đề cho

những chiến thắng chống thực dân Pháp xâm lược của quân và dân ta sau này.

Trận chiến đấu chống càn này là trận chiến thắng lớn thứ hai của Đại đội Hồ Chí Minh đã bảo vệ an toàn tuyệt đối cho Đặc khu uỷ, Uỷ ban hành chính kháng chiến Đặc khu Hòn Gai và các cơ quan của huyện Hoàn Bô. Thắng lợi này không chỉ có cán bộ và chiến sỹ của đại đội Hồ Chí Minh và đội ngũ cán bộ của Đặc khu Hòn Gai mà còn phải khẳng định nhân dân các dân tộc huyện Hoàn Bô nhất là nhân dân ở xã Sơn Dương, Yên Mỹ đã có những đóng góp đáng kể trong chiến công chung này.

Nếu trận đánh đồn Hà Lâm đêm 24 tháng 12 năm 1946 là trận ra quân đầu tiên, chớp đúng thời cơ đánh điểm, đánh trúng, thắng lớn để năm ngày sau tự hào mang tên Đại đội Hồ Chí Minh thì trận chống càn Sơn Dương ngày 11 tháng 1 năm 1947, đúng 10 ngày sau khi thành lập đơn vị đã làm một cuộc thử lửa dữ dội. Trận đánh bất ngờ, không cân sức và chịu nhiều thương vong này đã thể hiện tinh thần hy sinh oanh liệt, ý chí chiến đấu ngoan cường của những người chiến sỹ mang trong mình dòng máu bất khuất của vùng mỏ.

Việc xây dựng nhà bia ghi dấu sự kiện lịch sử trọng đại này của Huyện uỷ, Uỷ ban nhân dân huyện Hoàn Bô, của xã Sơn Dương đã đáp ứng được lòng mong mỏi của các chiến sỹ Đại đội Hồ Chí Minh nói riêng, của quân và dân xã Sơn Dương, huyện Hoàn Bô nói chung, thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn của dân tộc Việt Nam, khơi dậy ý thức và lòng tự hào dân tộc để giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ mai sau.

### **VIII - TÌNH TRẠNG BẢO QUẢN DI TÍCH:**

Trong thời kỳ đầu kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, điều kiện kinh tế của ta còn rất khó khăn, các cơ sở cách mạng của Đặc khu uỷ Hòn Gai vào Sơn Dương sơ tán và lập căn cứ đều phải dựa vào nhà dân, dựa vào các địa thế núi rừng kín đáo hiểm trở mà dựng lên những lán trại đơn sơ bằng tranh tre nứa lá để ở và hoạt động hoặc dựa vào những rừng cây rậm rạp để nhanh chóng tuyên bố việc thành lập, với lại thời gian mà các cơ quan của Đặc khu uỷ Hòn Gai về đây sơ tán rất ngắn, chỉ trong vòng 21 ngày (từ đêm 20/12/1946 đến đêm 11/1/1947) thì bị lộ nên đã phải rút về Đồng Triều. Các cơ quan của huyện Hoàn Bô sau này quay về giữ căn cứ



ngày 11/1/1947 và bia ghi tên các chiến sỹ đã hy sinh. Xung quanh là khuôn viên cây xanh và sân cỏ với các cây cổ thụ toả bóng mát cho du khách đến tham quan.

Xây dựng nhà truyền thống của Đại đội Hồ Chí Minh để trưng bày các hiện vật, hình ảnh hoạt động và chiến công của các chiến sỹ tư vệ như: Trận đánh đồn Hà Lâm, đêm 24 rạng ngày 25/12/1946. Trận chống càn vào căn cứ Sơn Dương rạng sáng ngày 11/1/1947. Trận chống càn ở Yên Lập ngày 24/1/1947. Đây sẽ là nơi để hàng năm Ban liên lạc những người kháng chiến tỉnh Quảng Hồng tổ chức gặp mặt các chiến sỹ của Đại đội Hồ Chí Minh, ôn lại những kỷ niệm xưa và tổ chức tọa đàm giáo dục truyền thống yêu nước cho các thế hệ trẻ.

Xây dựng sân khấu ngoài trời với quy mô lớn để hàng năm tổ chức liên hoan văn hoá dân tộc cho các xã của huyện Hoà Bình.

Xây dựng, bổ xung thêm nhiều mô hình, trò chơi đặc trưng của các dân tộc trong khuôn viên khu vui chơi thiếu nhi đã có sẵn của xã để thu hút các tầng lớp thanh thiếu nhi của đồng bào dân tộc các xã đến vui chơi lành mạnh và giáo dục truyền thống cách mạng.

Tại các địa điểm như Khe Cả, thôn Đông Vang- nơi thành lập Ban Cán sự Đảng huyện Hoà Bình ngày 9/10/1946 và nơi thành lập Huyện uỷ huyện Hoà Bình ngày 23/3/1947; Nhà hai tầng bằng đất của tướng thổ phi (nay là trạm y tế xã Sơn Dương) - nơi công bố quyết định thành lập Đại đội Hồ Chí Minh ngày 30/12/1946 sẽ cho dựng bia ghi dấu các sự kiện đó.

Làm được điều này thì chắc chắn nơi đây sẽ tạo thành trung tâm sinh hoạt văn hoá không những của xã Sơn Dương mà còn của đồng bào các dân tộc trong huyện Hoà Bình và các xã huyện, tỉnh lân cận.

#### **X- CƠ SỞ PHÁP LÝ BẢO VỆ DI TÍCH:**

Năm 1997 Ban Quản lý di tích danh thắng Quảng Ninh đã kiểm kê, phân loại và đưa Khu Căn cứ cách mạng xã Sơn Dương, Địa điểm lịch sử trận chống càn ngày 11/1/1947, Nhà bia ghi dấu sự kiện lịch sử này vào sổ kiểm kê bước đầu.

Để giữ lại một dấu ấn hào hùng trong lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp của các chiến sỹ Đại đội Hồ Chí Minh, của quân và dân các dân

tộc Quảng Ninh trên mảnh đất Hoàn Bó, đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh sớm ra quyết định xếp hạng khu căn cứ cách mạng Sơn Dương là di tích cấp tỉnh để có cơ sở pháp lý cao nhất trong việc bảo vệ, tôn tạo và phát huy tác dụng di tích được tốt nhất.

#### **XI - TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1- Quảng Ninh lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), NXB quân đội nhân dân.

2- Lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh, tập II (1945-1955).

3 - Lịch sử huyện Hoàn Bó, tập I (1945-1996).

4- Một thời chinh chiến, tập I; tập II. Hồi ký của Ban liên lạc những người kháng chiến tỉnh Quảng Ninh và Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Ninh xuất bản.

5- Chặng đường vẻ vang (1946-1954), Hồi ký của Ban liên lạc Đại đội Hồ Chí Minh.

6- Bản thảo lịch sử xã Sơn Dương, tập I (1945-2001).

7- Những người cung cấp tư liệu:

- Bác Vũ Cẩm (Nguyễn Khắc Hàm), sinh năm 1933, trú tại tổ 1, khu 2A, Vườn Đào, Bãi Cháy, thành phố Hạ Long. Nguyên là liên lạc của Đại đội Hồ Chí Minh, Trưởng Ban tuyên giáo tỉnh uỷ, Ủy viên Ban thường vụ tỉnh uỷ, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Cụ Nguyễn Văn Hưng sinh năm 1911, trú tại thôn Vườn Râm, xã Sơn Dương, huyện Hoàn Bó. Năm 1946 nguyên là Chủ tịch Ủy ban hành chính kháng chiến của xã Sơn Dương.

- Bác Nguyễn Văn Tạc, sinh năm 1925, trú tại tổ 5, khu 3, thị trấn Trới, huyện Hoàn Bó. Năm 1948 nguyên là đội vũ trang tuyên truyền miền núi. Năm 1949, đảng viên đảng bộ huyện Hoàn Bó, sinh hoạt chi bộ tại xã Sơn Dương, Phó Bí thư thường trực Huyện uỷ huyện Hoàn Bó.

- Bác Hoàng Văn Khải, sinh năm 1923, trú tại thôn Vườn Cau, xã Sơn Dương, huyện Hoàn Bó. Năm 1945-1947 tham gia trong bộ đội chủ lực, đầu năm 1947 là công an xã Sơn Dương. Cuối năm 1949-1952 là chủ tịch Ủy ban hành chính kháng chiến xã Sơn Dương.

- Bác Mai Văn Ngũ, sinh năm 1923, trú tại tổ 6, khu 3, thị trấn Trới, huyện Hoà Bình. Năm 1947 làm Trưởng Ban Bình dân học vụ, năm 1949 là Phó ty Bình dân học vụ, ông là người trực tiếp sống ở vùng sơ tán Sơn Dương.

- Bác Đoàn Văn Tòng, sinh năm 1921, trú tại tổ 4, phân khu 4, thị trấn Trới, huyện Hoà Bình. Năm 1947 là chiến sỹ đại đội Hồ Chí Minh.

Hạ Long, ngày 21/6/2005.

Người viết hồ sơ:

Phan Thuý Vân

BAN QL DT DT QUẢNG NINH  
K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Khánh Duyên

SỞ VĂN HOÁ THÔNG TIN QUẢNG NINH



Lê Tuấn